

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khóa
đối với sinh viên đại học chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐT ngày 29/7/2025 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 1487/QĐ-ĐHQN ngày 01/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khóa đối với sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Quy Nhơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3114/QĐ-ĐHQN ngày 26/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc ban hành Quy định kiểm tra, đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khóa.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng, Đào tạo, Hành chính - Tổng hợp, Kế hoạch - Tài chính, các Trưởng Khoa, đơn vị liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, KTBĐCL. 



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Đinh Anh Tuấn



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khóa đối với sinh viên đại học chính quy

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2538/QĐ-ĐHQN, ngày 08 tháng 9 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)*

Điều 1. Đối tượng và mục đích

1. Đối tượng

Quy định này áp dụng đối với sinh viên năm thứ nhất hệ đại học chính quy các ngành có học phần Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2.

2. Mục đích

Đánh giá năng lực tiếng Anh của sinh viên, làm cơ sở xét miễn học và chuyển đổi điểm các học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 trong chương trình đào tạo.

Điều 2. Hình thức và cấu trúc đề thi

1. Hình thức thi

Sinh viên làm bài thi trắc nghiệm trên giấy hoặc trên máy tính.

2. Cấu trúc đề thi

Đề thi có 04 phần, gồm 100 câu hỏi trắc nghiệm, mỗi câu 01 điểm, tính theo thang điểm 100, thời gian làm bài tối đa 75 phút, cụ thể như sau:

Phần	Nội dung	Số câu	Mô tả
1	Language use (Từ vựng và Ngữ pháp)	80	Mỗi câu có 01 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 04 phương án A, B, C, D để lựa chọn
2	Cloze test (Điền từ vào chỗ trống)		
3	Reading comprehension (Đọc hiểu)		
4	Writing (Viết)	20	Mỗi câu có các từ hoặc cụm từ cho sẵn với các gạch chéo (/), có 04 phương án A, B, C, D ở dạng câu hoàn chỉnh để lựa chọn

Điều 3. Chuyển đổi điểm

1. Đối với sinh viên dự thi đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khóa, kết quả điểm được quy đổi như sau:

Điểm thi đánh giá năng lực (quy theo thang 10)	Điểm quy đổi học phần Tiếng Anh 1	Điểm quy đổi học phần Tiếng Anh 2
8,1 - 10	10	10
7,1 - 8,0	10	9,0
6,1 - 7,0	9,0	8,0
5,0 - 6,0	8,0	Không xét
0 - 4,9	Không xét	Không xét

2. Đối với sinh viên có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế, quốc gia còn thời hạn theo loại chứng chỉ, điểm được quy đổi như sau:

Khung NLNNVN	VSTEP	CEFR	TOEIC (2 kỹ năng)	TOEFL iBT	TOEFL iTP	IELTS	APTIS ESOL	LINGUASKILL	Điểm quy đổi	
									TA1	TA2
Bậc 4 trở lên	>=B2	>=B2	>=785	>=46	>=500	>=5.5	>=B2	>=160	10	10
Bậc 3	B1	B1	500 - 780	30-45	450- 499	5.0	B1	140-159	10	9,0
Bậc 2	---	A2	350 - 495	21-29	361- 449	4.5	A2	120-139	9,0	Không xét

* Trường hợp sinh viên có chứng chỉ tiếng Anh khác được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận ngoài các loại chứng chỉ trên, Nhà trường sẽ xem xét quy đổi và công nhận số điểm tương đương theo quy định.

3. Đối với sinh viên có giấy chứng nhận đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia năm lớp 12 môn tiếng Anh, điểm được quy đổi như sau:

Loại giải	Điểm quy đổi học phần Tiếng Anh 1	Điểm quy đổi học phần Tiếng Anh 2
Giải khuyến khích trở lên cấp quốc gia	10	10
Giải nhất, giải nhì cấp tỉnh	10	10
Giải ba cấp tỉnh	10	9,0
Giải khuyến khích cấp tỉnh	9,0	9,0

Điều 4. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

1. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng

- Làm đầu mối triển khai thực hiện công tác tổ chức đánh giá năng lực tiếng Anh đầu khoá cho sinh viên.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức đánh giá sinh viên vào đầu mỗi năm học.
- Thu nhận, kiểm tra chứng chỉ, giấy chứng nhận đạt giải của sinh viên.
- Cập nhật điểm chuyển đổi các học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 cho sinh viên lên phần mềm Quản lý đào tạo.
- Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi, coi thi, chấm thi, xét kết quả theo quy định.

2. Các khoa

- Triển khai, thông báo cho sinh viên kế hoạch đánh giá của Nhà trường.
- Triển khai giảng viên ra đề thi theo quy định, phối hợp với Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng tổ chức thi, coi thi, chấm thi theo kế hoạch, nhiệm vụ được phân công.

3. Phòng Hành chính - Tổng hợp

Chuẩn bị cơ sở vật chất, phòng học, phòng máy tính phục vụ tổ chức thi.

4. Phòng Đào tạo

Căn cứ kết quả chuyển đổi điểm được quy định tại Điều 3 của quy định này, hủy đăng ký học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 cho sinh viên.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Miễn học phí các học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 cho sinh viên được chuyển đổi điểm.
- Thu lệ phí dự thi của sinh viên và thanh toán kinh phí cho công tác tổ chức thi.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Các đơn vị thuộc Trường có trách nhiệm phối hợp với Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng triển khai thực hiện quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị có trách nhiệm phản ánh kịp thời bằng văn bản cho Nhà trường (qua Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. 